**Văn 9 ( 2023-2024)**

**ĐỀ KTGK I KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Tên**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Thấp** | | **Cao** | |
|  | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  |
| **1. Phần đọc - hiểu** |  | - Nhận biết được PTBĐ, nội dung VB và PCHT |  | - Hiểu được cách dẫn trực tiếp và dấu hiệu nhận biết.  - Rút ra bài học trong giao tiếp |  |  |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  | *Số câu: 2*  *Số điểm: 1,25*  *12,5 %* |  | *Số câu: 2*  *Số điểm: 17,5*  *17,5 %* |  |  |  |  | *Số câu: 4*  *3,0 điểm*  *= 30 %* |
| **2. Phần làm văn** |  |  |  |  |  | Tạo lập đoạn văn NL, trình bày được ý nghĩa của lòng yêu thương. |  | Tạo lập văn bản tự sự: Đóng vai nhân vật kể lại câu chuyện. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  |  |  |  |  | *Số câu: 1*  *Số điểm: 2,0*  *20 %* |  | *Số câu: 1*  *Số điểm: 5,0*  *50 %* | *Số câu: 2*  *7,0 điểm*  *=70 %* |
| **TS câu**  **TS điểm**  ***Tỉ lệ %*** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 1,25**  **12,5 %** | | **Số câu: 2**  **Số điểm: 1,75**  **17,5 %** | | **Số câu: 2**  **Số điểm: 7,0**  **70 %** | | | | **Số câu: 6**  **điểm: 10**  **= 100%** |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I: Đọc - hiểu (3 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**NGƯỜI ĂN XIN**

*Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi. Ông chìa tay xin tôi.*

*Tôi lục hết túi nọ đến túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông :*

*- Xin ông đừng giận cháu ! Cháu không có gì cho ông cả.*

*Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười :*

*- Cháu ơi, cẳm ơn cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.*

*Khi ấy tôi chợt hiểu ra : cả tôi nữa , tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.*

(*Theo* Tuốc-ghê-nhép, Ngữ văn 9, tập 1,trang 22 NXB Giáo dục, 2013)

**Câu 1 (0,75 điểm):** Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào? Nêu nội dung chính của văn bản?

**Câu 2 (0,5 điểm):** Người ăn xin và cậu bé trong câu chuyện đã sử dụng phương châm hội thoại nào trong giao tiếp?

**Câu 3 (0,75 điểm):** Tìm một lời dẫn trực tiếp trong văn bản, lí giải tại sao đó là dẫn trực tiếp?

**Câu 4 (1 điểm):** Dựa vào văn bản em rút ra được bài học gì trong giao tiếp?

**Phần II: Làm văn (7 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Dựa vào câu chuyện **“*Người ăn xin*”** của Tuốc-ghê-nhép, em hãy viết một đoạn văn nghị luận (từ 12 ->14 câu) làm rõ sức mạnh của tình yêu thương.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

Đóng vai nhân vật Trương Sinh kể lại ***“Chuyện người con gái Nam Xương”*** của Nguyễn Dữ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Đọc – hiểu** | 1 | ***\* Mức tối đa:***  - Văn bản trên sử dụng PTBĐ: tự sự.  - Nội dung: cuộc gặp gỡ giữa người ăn xin và nhân vật tôi.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS trả lời chưa đầy đủ các ý trên, còn mắc lỗi...  ***\* Mức chưa đạt*:** không có câu trả lời hoặc trả lời sai. | 0,25  0,5  <0,75  0 |
| 2 | ***\* Mức tối đa:***  - PCHT: Phương châm lịch sự.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS trả lời chưa đầy đủ các ý trên, còn mắc lỗi...  ***\* Mức chưa đạt*:** không có câu trả lời hoặc trả lời sai. | 0,5  <0,5  0 |
| 3 | ***\* Mức tối đa:***  + Lời dẫn trực tiếp:  - Xin ông đừng giận cháu ! Cháu không có gì cho ông cả.  Hoặc: - Cháu ơi, cẳm ơn cháu ! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.  + Vì: Trước lời dẫn có dấu gạch ngang.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS trả lời chưa đầy đủ các ý trên, còn mắc lỗi...  ***\* Mức chưa đạt*:** không có câu trả lời hoặc trả lời sai. | 0,5  0,25  < 0,75  0 |
| 4 | ***\* Mức tối đa:***  + Bài học trong giao tiếp:  - Trong giao tiếp chúng ta cần biết tôn trọng, tế nhị, lắng nghe và thấu hiểu lẫn nhau. Cũng giống như ông già và cậu bé, tuy khác nhau về tuổi tác nhưng cả hai đã nhận được ở nhau sự thông cảm, quan tâm, chia sẻ, tình người.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS trả lời chưa đầy đủ các ý trên, còn mắc lỗi...  ***\* Mức chưa đạt*:** không có câu trả lời hoặc trả lời sai. | 1,0  <1,0  0 |
| **Làm văn** | 1 | ***1. Yêu cầu về hình thức:***  ***-*** HS viết được một đoạn văn nghị luận XH làm rõ ý nghĩa của tình yêu thương.  - Diễn đạt lưu loát không mắc lỗi chính tả, dùng từ...  ***2. Yêu cầu về nội dung.***  \* Học sinh cần viết được các ý cụ thể :  **+ Khái quát nội dung câu chuyện** từ đó rút ra nội dung tư tưởng đạo lý:  - Câu chuyện ngắn gọn, giản dị mà hấp dẫn, chứa đựng một đạo lí đẹp đó là tình yêu thương, sự trân trọng và sự cảm thông sâu sắc.  - Tình yêu thương là sự sẻ chia, quan tâm, giúp đỡ mà mỗi người dành cho nhau, một thứ tình cảm thiêng liêng xuất phát từ nơi con tim.  + Sức mạnh của tình yêu thương :  - Con người trở nên hạnh phúc, vui vẻ, một con người biết yêu thương chính là người có nhân cách đẹp và luôn hướng đến những thứ tốt đẹp, hoàn mỹ hơn.  - Là động lực vững chắc để giúp bạn vượt mọi khó khăn và thử thách trong cuộc sống.  - Có tình yêu thương cuộc sống của chúng ta trở nên tốt đẹp hơn, mọi người sẽ trở nên gần gũi, gắn bó chặt chẽ.  - Tình yêu thương giúp sưởi ấm những tâm hồn cô đơn, đau khổ, bất hạnh. Mang đến sức mạnh cảm hóa đối với những con người đang lầm đường lạc lối.  - Có tình yêu thương tạo ra nguồn sức mạnh tinh thần to lớn để vượt qua mọi khó khăn.  - Cũng chính tình yêu thương, sự sẻ chia sẽ góp phần làm cho xã hội ngày càng phát triển vững mạnh hơn.  - Những người sống biết yêu thương thường được mọi người yêu mến và ngưỡng mộ. Trái lại, nếu sống vị kỉ, hẹp hòi sẽ bị mọi người coi thường, ghét bỏ.  - Dẫn chứng : HS lấy dẫn chứng  - Bài học nhận thức: để xây dựng một xã hội giàu tình thương, làm cho cuộc sống trở nên ý nghĩa hơn, chúng ta hãy học cách yêu thương, sẻ chia… | 0,25 |
|  | 2 | **A. Yêu cầu về kĩ năng:**  - HS viết được một bài văn tự sự đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; các sự việc được sắp xếp hợp lí; chữ viết rõ ràng.  - Ngôi kể: Kể theo ngôi thứ nhất – Trương Sinh  - Trình bày KH, sạch sẽ, không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, chính tả... |  |
|  |  | **B. Yêu cầu về kiến thức:**  HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:  **1. Mở bài.**  ***\* Mức tối đa:*** Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện và bi kịch gia đình.  - Dẫn dắt vào câu chuyện hơn hai mươi năm trước của chính mình.  - Bi kịch khiến cho gia đình tan vỡ.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS giới thiệu chưa rõ (Còn mắc lỗi, chưa có sáng tạo trong)  ***\* Mức chưa đạt*:** Lạc đề/ hoặc không có mở bài  **2. Thân bài.**  ***\* Mức tối đa:*** HS cần kể được những ND sau:  ***\* Cuộc sống khi mới kết hôn:***  - Tôi sinh ra là con nhà phú hào, được nuông chiều. Tính cách có phần ghen tuông thái quá.  - Vũ Nương là con của một người làng bên, tôi biết đến nhờ nhan sắc và tính nết dịu hiền của nàng nên tìm mọi cách cưới nàng về làm vợ.  - Nàng luôn khéo léo cư xử nên chưa từng làm điều gì khiến cho vợ chồng bất hòa.  - Cuộc sống hạnh phúc gia đình chưa được bao lâu thì triều đình có tin gọi đi lính Chiêm. Tôi vốn ít chữ nghĩa nên bị gọi đi.  - Lúc ra đi, mẹ tôi khóc mà dặn dò tôi, còn Vũ Nương thì rót rượu dặn dò tôi bình an trở về.  ***\* Thời gian tôi đi lính:***  - Tôi đi lính không được bao lâu thì Vũ Nương đã sinh cho tôi một đứa con trai, đặt tên là Đản.  - Thế nhưng, niềm vui chẳng trọn khi mẹ già vì mong tin tôi mà đã mất.  - Mọi việc ở nhà đều do nàng lo chu toàn.  ***\* Khi tôi trở về:***  - Tôi dẫn con ra thăm mộ mẹ, nhưng nó khóc lóc nhất quyết không theo tôi và còn hỏi tôi cũng là cha nó sao.  - Tôi sinh lòng nghi ngờ, gặng hỏi đứa con nhỏ thì nó ngây thơ bảo đêm nào cũng có một người cha đến, mẹ đi cũng đi, mẹ ngồi cũng ngồi, nhưng chẳng bao giờ bế nó.  - Nghe vậy, tôi đinh ninh trong lòng rằng vợ mình đã thất tiết, thế nên, với bản tính của mình, tôi đã không tiếc lời mắng nhiếc nàng thậm tệ mặc cho nàng thanh minh, hàng xóm nói giúp, tôi vẫn đánh đuổi nàng đi.  ***\* Cái chết của Vũ Nương, sự hối hận muộn màng của tôi:***  - Những lời mắng nhiếc của tôi đã khiến Vũ Nương vô cùng đau khổ, nàng chỉ nói lại với tôi một lời rồi tắm rửa sạch sẽ, chạy ra bến Hoàng Giang mà trầm mình xuống đó.  - Tôi tuy vẫn dận nàng nhưng trong lòng cũng có chút ân hận nên đã tìm vớt xác nàng mà chẳng thấy.  - Thế rồi một đêm không ngủ được, ngồi cùng con trai bên chiếc đèn, bỗng nhiên nó trỏ lên cái bóng của tôi trên vách tường mà nói "Cha Đản lại đến kìa". Giờ thì tôi mới hiểu được nỗi oan của Vũ Nương nhưng việc đã trót mất rồi  - Ngày qua tháng lại, một hôm có người cùng làng là Phan Lang đến tìm gặp tôi.  - Hắn kể rằng hắn được Linh Phi cứu sống khi bị đắm thuyền và đã gặp được vợ tôi ở dưới đó. Vợ tôi đã nhờ hắn nói với tôi rằng hãy lập đàn giải oan cho nàng.  - Theo lời của Vũ Nương căn dặn, tôi lập đàn giải oan ba ngày ròng rã bên bến Hoàng Giang, cuối cùng đến ngày thứ ba, nàng cũng trở về.  - Nàng đứng ở giữa kiệu hoa, võng lọng rực rỡ giữa sông, nói với tôi lời từ biệt rồi biến mất.  - Tôi ân hận, dằn vặt bởi sự ghen tuông của mình đã khiến tôi đánh mất một người vợ dịu dàng, đảm đang như Vũ Nương.  ***\* Mức chưa tối đa*:** HS kể đảm bảo yêu cầu các ND trên, còn chưa kĩ, mắc một số lỗi nhiều...  ***\* Mức chưa đạt:*** Lạc đề, không đạt được các ý như yêu cầu trên.  **3. Kết bài.**  ***\* Mức tối đa:***  - Nỗi ân hận dày vò tôi, hai mươi năm qua, tôi sống trong cô độc để nuôi lớn bé Đản.  - Giờ đây nó đã lớn khôn, chuẩn bị thành gia lập thất, hi vọng Vũ Nương ở nơi chốn xa xôi cũng nhìn thấu mà bằng lòng tha thứ cho kẻ như tôi.  ***\* Mức chưa tối đa*:** Kết bài đạt yêu cầu, có thể còn mắc vài lỗi nhỏ  ***\* Mức chưa đạt*:** Lạc đề, hoặc không có kết bài. | 0,5  3,5  < 3,5  0  0,5  <0,5  0 |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA NGỮ VĂN 9 HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Tên**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Thấp** | | **Cao** | |  | |
|  | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  | |
| **1. Phần đọc - hiểu** |  | - Nhận biết được PTBĐ, nội dung VB và các biện pháp tu từ |  | - Xác định được tác dụng của các biện pháp tu từ |  | Rút ra được thông điệp, bài học có ý nghĩa nhất với em |  |  |  | |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  | *Số câu: 2*  *Số điểm: 1*  *10 %* |  | *Số câu: 0,5*  *Số điểm: 0,5*  *5%* |  | *Số câu: 1,5*  *Số điểm: 1,5*  *15%* |  |  | *Số câu: 4*  *3,0 điểm*  *= 30 %* | |
| **2. Phần làm văn** |  |  |  |  |  | Tạo lập đoạn văn NL giải thích, CM làm rõ vấn đề sẻ chia, tha thứ |  | Tạo lập văn bản phân tích về một tác phẩm ( bài thơ Ánh trăng) |  | |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  |  |  |  |  | *Số câu: 1*  *Số điểm: 2*  *20 %* |  | *Số câu: 1*  *Sốđiểm*  *5,0*  **=***50 %* | *Số câu: 2*  *7,0 điểm*  *=70 %* | |
| **TS câu**  **TS điểm**  ***Tỉ lệ %*** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 1**  **10%** | | **Số câu: 0,5**  **Số điểm: 0,5**  **5 %** | | **Số câu: 3,5**  **Số điểm: 8,5**  **85 %** | | | | **Số câu: 6**  **điểm: 10**  **= 100%** |

**Đề số 1**

**I.Đọc hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

Một ngày hè, tôi ngồi trên bãi biển và ngắm nhìn hai đứa trẻ đang chơi trên cát. Chúng say sưa xây một lâu đài có đủ cổng, tháp, hào và có cả khách tham quan. Khi công trình gần hoàn thành thì một cơn sóng lớn ập đến phá tan tất cả. Giờ thì chỉ còn một đống cát ướt mà thôi. Tôi tưởng bọn trẻ sẽ khóc vì sóng đã phá tan những gì chúng kỳ công xây dựng. Nhưng không! Chúng lại cùng chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và… xây dựng một lâu đài mới. Chúng đã dạy tôi một bài học quan trọng. Tất cả mọi thứ trong cuộc sống dù quý giá đến đâu thì cũng không khác gì những tòa lâu đài trên cát. Chỉ có tình yêu, tình bạn là vững bền. Trước sau gì thì cơn sóng cũng sẽ đến và mang đi tất cả những gì chúng ta có công xây đắp. Nhưng bao giờ thì những cơn sóng sẽ đến? Không ai biết trước được! Chỉ biết rằng với những ai có được bàn tay của người khác để nắm chặt, để cùng chia sẻ những thành công, thất bại thì mới có thể cười vang và vượt qua mọi khó khăn.

(Theo Songdep.xitrum.net – Sống đẹp tập II NXB. Giáo dục Việt Nam, tr. 117)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Bài học quan trọng mà tác giả nhận được từ bọn trẻ là gì?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong câu: *”Chúng ta cùng chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và…xây dựng một lâu đài mới.”*

**Câu 4 (1,0 điểm).** Thông điệp nào của văn bản **có ý nghĩa nhất** với em.

**II. Phần làm văn** **(7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Từ những hiểu biết trong thực tế, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày về ý nghĩa của sự sẻ chia.

**Câu 2 (5,0 điểm**).

Phân tích đoạn thơ sau, trích Ánh trăng - Nguyễn Duy

*Từ hồi về thành phố  
quen ánh điện cửa gương  
vầng trăng đi qua ngõ  
như người dưng qua đường*

*Thình lình đèn điện tắt  
phòng buyn-đinh tối om  
vội bật tung cửa sổ  
đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt  
có cái gì rưng rưng  
như là đồng là bể  
như là sông là rừng*

**Đề số 2**

**I. Đọc hiểu (3,0 điểm) Đọc đoạn văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.

Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.

Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!

*(Theo Hạt giống tâm hồn, tập 5, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2013)*

**Câu 1 (0,5 điểm).**Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên?

**Câu 2(0,5 điểm).** Con Kiến đã hành động như thế nào khi gặp phải “vết nứt” trên nền xi măng?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Hình ảnh “**vết nứt**” trong câu chuyện trên sử dụng phép nghệ thuật nào? Nêu tác dụng?

**Câu 4 (1,0 điểm).**Từ văn bản trên, hãy rút ra cho mình **một bài học** mà em tâm đắc nhất?

**II. Phần làm văn** **(7,0 điểm**)

**Câu 1 (2,0 điểm).** Từ những hiểu biết trong thực tế, em hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày về ý nghĩa của tha thứ.

**Câu 2 (5,0 điểm**). Phân tích đoạn thơ sau, trích Ánh trăng - Nguyễn Duy

*Từ hồi về thành phố  
quen ánh điện cửa gương  
vầng trăng đi qua ngõ  
như người dưng qua đường*

*Thình lình đèn điện tắt  
phòng buyn-đinh tối om  
vội bật tung cửa sổ  
đột ngột vầng trăng tròn*

*Ngửa mặt lên nhìn mặt  
có cái gì rưng rưng  
như là đồng là bể  
như là sông là rừng*

**Đáp án- Biểu điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.Đọc hiểu** | **Đề 1** | |  |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính của văn bản: **tự sự** | **0,5** |
| **2** | - **Bài học**: Tất cả mọi thứ trong cuộc sống dù quý giá đến đâu thì cũng không khác gì những tòa lâu đài trên cát. Chỉ có tình yêu, tình bạn là vững bền. | **0,5** |
| **3** | - Biện pháp tu từ đặc sắc: liệt kê: “*chạy ra xa con nước, cười giòn, tay nắm tay và…xây dựng một lâu đài mới.”*  *(Nếu HS chỉ nêu liệt kê mà không có dẫn chứng, GV không cho điểm. HS chỉ nêu các động từ, GV vẫn cho điểm)*  - **Tác dụng**:  + Làm cho câu văn hay hơn, hình ảnh gợi cảm và ý nghĩa sâu sắc hơn..  + Nhằm nhấn mạnh những hành động vui tươi, ngây thơ.  + Qua đó gợi tinh thần lạc quan, niềm vui của bọn trẻ…  *(Nếu HS chỉ nêu được từ hành động, GV vẫn cho 0,25 điểm)* | **0.25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | - Lựa chọn thông điệp có ý nghĩa…..  **Gợi ý:**  - Tất cả mọi thứ trong cuộc sống dù quý giá đến đâu thì cũng không khác gì những tòa lâu đài trên cát. ***Chỉ có tình yêu, tình bạn là vững bền***.  - Trước sau gì thì cơn sóng cũng sẽ đến và mang đi tất cả những gì chúng ta cố công xây đắp. Nhưng bao giờ thì những cơn sóng sẽ đến? Không ai biết trước được.  - ***Chỉ biết rằng với những ai có được bàn tay của người khác để nắm chặt, đề cùng chia sẻ những thành công, thất bại thì mới có thể cười vang và vượt qua mọi khó khăn.***  ***-> Lạc quan, ý chí giúp chúng ta vượt khó***  ( Hs nói được 1 ý trong 3 ý trên, GV cho đủ điểm) | **1** |
| **Đề 2** | |  |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: **tự sự** | **0,5** |
| **2** | - Con kiến đã: đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình. | **0,5** |
| **3** | - Hình ảnh “**vết nứt**” sử dụng nghệ thuật **ẩn dụ**  - **Tác dụng** :  + Giúp tăng sức biểu cảm cho câu văn, làm cho câu văn giàu hình ảnh và có tính hàm súc cao giúp người đọc người nghe hấp dẫn, lôi cuốn….  + Vết nứt biểu trưng cho những khó khăn, trở ngại, thách thức mà chúng ta luôn phải đối mặt trong cuộc sống, đó là quy luật tất yếu.  + Khuyên chúng ta cần phải vượt qua những khó khăn để hoàn thành mục tiêu mà mình đề ra….. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | - Có thể lựa chọn **một** trong những bài học như:  + Trước bất cứ điều gì trong cuộc sống thường ngày, phải kiên trì, nhẫn nại, đối mặt với thử thách, không nên chỉ mới gặp trở ngại đã vội vàng bỏ cuộc.  + Để theo đuổi được mục đích của bản thân, phải luôn nỗ lực, sáng tạo, khắc phục hoàn cảnh.  + Phải biết biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành cơ hội, thành kinh nghiệm, thành hành trang quý giá cho ngày mai…  ( *HS có thể lựa chọn 1 trong những bài học khác, có ý nghĩa, lí giải phù hợp là cho điểm tối đa…)* | **1** |
| **II. Làm văn** | **1** | **Viết đoạn văn nghị luận xã hội** | |
| *a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn nghị luận* | **0.25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề :* |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn*:  *Có thể viết đoạn văn theợi ý sau:*  **Đề 1**  **\*Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề….  **\* Thân đoạn:**  **+ Giải thích:**  - Sẻ chia (chia sẻ): cùng người khác san sẻ vui buồn; cùng chia sẻ những khó khăn về vật chất, tinh thần, giúp nhau trong hoạn nạn...  =>Đây là một việc làm có ý nghĩa, trở thành truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam từ xưa đến nay…  **+ Ý nghĩa của sẻ chia :**  - Sẻ chia là biểu hiện của tình người.Với người nhận sẽ rất vui, cảm thấy được an ủi, được quan tâm và chia sẻ.Với người cho sẽ được an lòng, cảm thấy nhẹ nhàng, thanh thản và sống tốt hơn.  - Sẻ chia sẽ giúp con người có điểm tựa, có sự động viên giúp đỡ khi vấp ngã, khi thất bại; giúp con người thêm sức mạnh để vượt qua những thử thách, những nghịch cảnh của cuộc đời.  - Người biết sẻ chia sẽ nhận được tình yêu thương, cảm phục, biết ơn của chính người nhận được chia sẻ và nhận được sự tin yêu, quý mến của mọi người. Chia sẻ giúp mọi người gắn bó gần gũi nhau hơn, gia đình êm ấm hạnh phúc, tập thể đoàn kết, xã hội tốt đẹp...  - Nếu không biết chia sẻ con người sẽ trở nên thờ ơ vô cảm, ích kỉ... sống thiếu trách nhiệm với cộng đồng. Xã hội đầy rẫy cái xấu cái ác. Cuộc sống thiếu vắng tình yêu thương....  - Sẻ chia là biểu hiện của truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc Việt Nam luôn biết tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách...  **+ Dẫn chứng**: các phong trào từ thiện như hiến máu nhân đạo, trái tim cho em, vì người nghèo...  **\* Kết đoạn:** Khẳng định lại vấn đề, liên hệ:  **-** Sẻ chia là một hành động đẹp trong xã hội. Chúng ta học cách hãy đồng cảm và chia sẻ để giúp những người xung quanh.... | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **Đề 2**  **\*Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề….  **\* Giải thích:** Tha thứ lỗi lầm là buông bỏ, giải phóng những sự thù hận, oán trách ra. Tha thứ lỗi lầm đồng nghĩa với việc biết chấp nhận những thiếu sót của bản thân và vị tha với lỗi lầm của người khác.  **\* Phân tích, bàn luận** -Tha thứ khiến cho người đươc tha thứ có cơ hội chuộc lỗi, sữa chữa lỗi lầm, sống tốt đẹp hơn. Tha thứ giúp cải thiện các mối quan hệ. **-Tha thứ, giúp cho người tha thứ sự thanh thản.** Buông ra sự giận dữ và thù oán có thể giúp con người bình tĩnh, cải thiện sức khỏe và hạnh phúc hơn.  -Tha thứ không đồng nghĩa với việc giữ những khúc mắc, đau khổ, và sự không hài lòng ở trong tâm. Cũng không đồng nghĩa với việc dung túng, bao che lỗi lầm hay để người khác lợi dụng...  **+ Dẫn chứng**: Nhà nước tha thứ cho phạm nhân cải tạo tốt dịp 2/9....cha mẹ, thầy cô tha thứ cho con mắc lỗi...  **\* Bài học:** Đừng thù hận. Hãy biết tha thứ.  **\* Kết đoạn:** Tình yêu và sự tha thứ là chìa khóa dẫn tới hạnh phúc, sự viên mãn trong cuộc sống.  **Lưu ý:**  *- Nếu viết theo cấu trúc bài văn thu gọn trừ 0,5 điểm.*   * *- Nếu không đúng hình thức một đoạn văn, tổng điểm không quá1/2* | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề. |  |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |
| **2.** | **Viết bài văn nghị luận văn học** |  |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận* có đầy đủ ba phần: *Mở bài, Thân bài, Kết bài* | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận* |  |
| *c. Triển khai vẫn đề nghị luận thành các luận điểm : thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa các lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo các hướng sau:* |  |
| **I. Mở bài:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm, dẫn dắt tới đoạn trích và chủ đề nghị luận.  (HS không nêu được nội dung và mười hai câu đề bài yêu cầu, GV cho 0,25 điểm mở bài). | **0,5** |
| **II. Thân bài**  **+ Khái quát vấn đề chung**  Bài thơ sáng tác năm 1978 khi đất nước thống nhất được 3 năm. Trích trong tập “ Ánh trăng”. Thành công với thể thơ 5 chữ, giọng điệu nhẹ nhàng, đậm triết lí, kết hợp cùng hình ảnh ánh trăng mang nhiều tầng ý nghĩa. Mở đầu bài thơ là cảm xúc của con người về vầng trăng trong quá khứ. Đó là quá khứ nghĩa tình, tươi đẹp, gắn bó.  (HS nêu được hoàn cảnh sáng tác, vị trí đoạn trích, mạch cảm xúc của đoạn thơ, GV cho đủ điểm phần này). | **0,25** |
| **+ Khổ 1. Hình ảnh vầng trăng trong hiện tại khi con người về thành phố**  -Hoàn cảnh sống:  + Đất nước hòa bình.  + Hoàn cảnh sống thay đổi: xa rời cuộc sống giản dị của quá khứ, con người được sống sung túc trong “ánh điện cửa gương” – cuộc sống đầy đủ, tiện nghi, khép kín trong những căn phòng hiện đại,xa rời thiên nhiên.  – “Vầng trăng đi qua ngõ – như người dưng qua đường”:  + Vầng trăng bây giờ đối với người lính năm xưa giờ chỉ là dĩ vãng, dĩ vãng nhạt nhòa của quãng thời gian xa xôi nào đó.  + Biện pháp nhân hóa, so sánh-> “Vầng trăng tình nghĩa” trở thành “người dưng qua đường”. Vầng trăng vẫn “đi qua ngõ”, vẫn tròn đầy, vẫn thủy chung tình nghĩa, nhưng con người đã quên trăng, hờ hững, lạnh nhạt, dửng dưng đến vô tình.  Vầng trăng giờ đây bỗng trở thành người xa lạ, chẳng còn ai nhớ, chẳng còn ai hay biết.  -> Rõ ràng, khi thay đổi hoàn cảnh, con người có thể dễ dàng quên đi quá khứ, có thể thay đổi về tình cảm. Nói chuyện quên nhớ ấy, nhà thơ đã phản ánh một sự thực trong xã hội thời hiện đại. | **0,5**  **0,5** |
| **+ Khổ 2: Tình huống con người gặp lại vầng trăng**  – Con người gặp lại vầng trăng trong một tình huống bất ngờ:  + Tình huống: mất điện, phòng tối om.  + “Vội bật tung”: vội vàng, khẩn trương -> bắt gặp vầng trăng  -> Đây là khổ thơ quan trọng trong cấu tứ toàn bài. Chính cái khoảnh khắc bất ngờ ấy đã tạo nên bước ngoặt trong mạch cảm xúc của nhà thơ-> Sự xuất hiện bất ngờ của vầng trăng khiến nhà thơ ngỡ ngàng, bối rối, gợi cho nhà thơ bao kỉ niệm nghĩa tình. | **0,5**  **0,5** |
| **Khổ 3: Cảm xúc và suy ngẫm của tác giả trước vầng trăng.**  – Từ “mặt” được dùng với nghĩa gốc và nghĩa chuyển – mặt trăng, mặt người – trăng và người cùng đối diện đàm tâm.  – Với tư thế “ngửa mặt lên nhìn mặt” người đọc cảm nhận sự lặng im, thành kính và trong phút chốc cảm xúc dâng trào khi gặp lại vầng trăng: “có cái gì rưng rưng”. Rưng rưng của những niềm thương nỗi nhớ, của những lãng quên lạnh nhạt với người bạn cố tri; của một lương tri đang thức tỉnh sau những ngày đắm chìm trong cõi u mê mộng mị; rưng rưng của nỗi ân hận ăn năn về thái độ của chính mình trong suốt thời gian qua. Một chút áy náy, một chút tiếc nuối, một chút xót xa đau lòng, tất cả đã làm nên cái “rưng rưng”,cái thổn thức trong sâu thẳm trái tim người lính.  – Và trong phút giây nhân vật trữ tình nhìn thẳng vào trăng- biểu tượng đẹp đẽ của một thời xa vắng, nhìn thẳng vào tâm hồn của mình, bao kỉ niệm chợt ùa về chiếm trọn tâm tư. Kí ức về quãng đời ấu thơ trong sáng, về lúc chiến tranh máu lửa, về cái ngày xưa hồn hậu hiện lên rõ dần theo dòng cảm nhận trào dâng, “như là đồng là bể, như là sông là rừng”. Đồng, bể, sông, rừng,những hình ảnh gắn bó nơi khoảng trời kỉ niệm.  => Cấu trúc song hành của hai câu thơ, nhịp điệu dồn dập cùng biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ và liệt kê như muốn khắc họa rõ hơn kí ức về thời gian gắn bó chan hòa với thiên nhiên, với vầng trăng lớn lao sâu nặng, nghĩa tình, tri kỉ. Chính thứ ánh sáng dung dị đôn hậu đó của trăng đã chiếu tỏ nhiều kỉ niệm thân thương, đánh thức bao tâm tình vốn tưởng chừng ngủ quên trong góc tối tâm hồn người lính. Chất thơ mộc mạc chân thành như vầng trăng hiền hòa, ngôn ngữ hàm súc, giàu tính biểu cảm như “có cái gì rưng rưng”,đoạn thơ đã đánh động tình cảm nơi người đọc. | **0,5**  **0,5** |
| **Đánh giá**  - Nghệ thuật:  + Thể thơ 5 chữ, phương thức biểu đạt tự sự kết hợp với trữ tình.  + Giọng thơ mang tính tự bạch, chân thành sâu sắc.  + Hình ảnh vầng trăng – “ánh trăng” mang nhiều tầng ý nghĩa.  - Nội dung của đoạn thơ: Cảm xúc về vầng trăng hiện tại | **0,25** |
| **III. Kết bài**  - Nhắc lại tác giả, tác phẩm  - Suy nghĩ, liên hệ | **0,5** |
|  | *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, lời văn sinh động hấp dẫn, thể hiện dấu ấn cá nhân. | **0,25** |
|  | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Cộng** |
| **Phần**  **Đọc – hiểu** | - Phương thức biểu đạt  - Các thành phần biệt lập  - Phép liên kết câu | - Hiểu được nội dung ý nghĩa của văn bản/đoạn trích. | - Bày tỏ quan điểm về vấn đề đặt ra trong văn bản/đoạn trích.  - Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân. |  |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ %*** | *Số câu:3*  *điểm: 3,0*  *= 30 %* | *Số câu: 1*  *điểm: 1,0*  *= 10 %* | *Số câu: 1*  *điểm: 1,0*  *= 10 %* |  | *Số câu:5*  *5,0 điểm*  *= 50%* |
| **Phần**  **Tập làm văn** |  |  |  | Viết bài văn nghị luận về một TP truyện |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ %*** |  |  |  | *Số câu: 1*  *4.0 điểm*  *= 40 %* | *Số câu: 1*  *7.0 điểm*  *= 70 %* |
| **TS câu**  **TS điểm**  ***Tỉ lệ %*** | **Số câu: 3**  **Số điểm: 3,0**  **= 30%** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1,,0**  **= 10 %** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 6,0**  **= 60 %** | | **Số câu: 6**  **10 điểm**  **= 100%** |

**Đề 1**

**I. ĐỌC - HIỂU:** (5.0 điểm)

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*Có lẽ chỉ những giấc mơ trở về tuổi thơ mới đem lại cho tôi những cảm giác ấm áp, bình yên đến thế... Trong mơ... Tôi thấy một tôi rơm rớm nước mắt trong buổi chia tay.* *Xung quanh, bạn bè tôi đều tâm trạng cả. Đứa khóc thút thít, đứa cười mắt đỏ hoe, đứa bịn rịn lặng thinh...Tất cả nắm tay tôi thật chặt, ôm tôi thật lâu... Giấc mơ tuổi học trò du dương như một bản nhạc Ballad - bản nhạc nhẹ nhàng mà da diết khôn nguôi. Bản nhạc đó mỗi lần kết thúc lại dấy lên trong tôi những bâng khuâng, tiếc nuối. Nhưng tôi vẫn thích nghe, thích cảm nhận niềm hạnh phúc hân hoan khi được trở về những năm tháng tuổi thơ, bên mái trường, bên thầy cô, bên bạn bè và những kỉ niệm thân thương nhất. Dù biết rằng đó chỉ là một giấc mơ.*

(Trích “***Có những giấc mơ về lại tuổi học trò***”- Đặng Tâm)

**Câu 1 (1,5 điểm):** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên? Nêu nội dung chính của đoạn trích trên?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Tìm và chỉ ra phép liên kết đoạn văn được tác giả sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 3 (0,5 điểm)**: Tìm và nêu tên một thành phần biệt lập trong đoạn trích?

**Câu 4 (1,0 điểm):**Hãy tìm và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn văn?

**Câu 5 (1,0 điểm)**: Từ nội dung ở phần Đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn (từ 6 đến 8 câu) nêu suy nghĩ của mình về *vai trò của tình bạn*.

**II. LÀM VĂN:** (5,0 điểm)

*Phân tích tình cảm của bé Thu dành cho ông Sáu* trong truyện ***Chiếc lược ngà*** của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

**Đề 2**

**I. ĐỌC - HIỂU:** (5.0 điểm)

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*“Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rồ dại nhất trong lứa tuổi học trò - lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn vặt bạn mỗi ngày.*

*Sống một cuộc đời cũng như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn đang sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không nó có thể là những màu mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.*

*Dan Zadra viết rằng: “Đừng để ai đánh cắp ước mơ cuả bạn”. Vậy thì hãy tìm ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim ta đó, như một ngọn núi lửa chờ đợi được đánh thức...”*

(Phạm Lữ Ân, *Nếu biết trăm năm là hữu hạn,* NXB Hội nhà văn, 2013)

**Câu 1 (1,5 điểm):** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên? Nêu nội dung chính của đoạn trích trên?

**Câu 2 (1,0 điểm):** Tìm và chỉ ra phép liên kết đoạn văn được tác giả sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 3 (0,5 điểm)**: Nêu tên một thành phần biệt lập trong đoạn trích?

**Câu 4 (1,0 điểm):**Hãy tìm và cho biết tác dụng của biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn văn?

**Câu 5 (1,0 điểm)**: Từ nội dung ở phần Đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn (từ 6 đến 8 câu) nêu suy nghĩ của mình về *vai trò của ước mơ.*

**II. LÀM VĂN:** (5,0 điểm)

*Phân tích tình cảm sâu nặng mà ông Sáu* *dành cho bé Thu* trong truyện ***Chiếc lược ngà*** của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

**Đáp án- biểu điểm**

**Đề 1:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Các tiêu chí về nội dung bài kiểm tra phần đọc hiểu: 5,0 điểm** | | | |
| **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | | - PTBĐ: biểu cảm | 0,5 |
| - Nội dung:  + Những kỉ niệm đẹp của tuổi thơ bên mái trường, thầy- cô, bạn bè. +Từ đó tác giả khẳng định, trân trọng giá trị cao đẹp của những kỉ niệm tuổi thơ, khơi gợi ở mọi người tình yêu, sự nâng niu kí ức của tuổi học trò bên thầy cô và bạn bè;  + Có ý thức xây dựng tình bạn chân thành. | 0,25  0,5  0,25 |
| **2** | | \* Phép liên kết đoạn văn được tác giả sử dụng:  - Phép thế: Tất cả, Bản nhạc đó  - Phép lặp: Bản nhạc. Phép nối: nhưng | 0,5  0,5 |
| **3** | | - Thành phần tình thái: có lẽ  Hoặc Thành phần phụ chú: bản nhạc nhẹ nhàng mà da diết khôn nguôi | 0,5 |
| **4** | | Trong đoạn trích trên tác giả đã sử dụng những biện pháp tu từ  - Liệt kê: Đứa khóc thút thít, đứa cười mắt đỏ hoe, đứa bịn rịn lặng thinh  - So sánh: Giấc mơ tuổi học trò du dương như một bản nhạc Ballad  \* Tác dụng: Làm nổi bật cảm nhận của tác giả về những kỉ niệm của tuổi thơ và khơi gợi trái tim bạn đọc tình yêu mái trường, bạn bè, thầy cô | 0,25  0,25  0,5 |
| **5** | | **\* Yêu cầu chung:**  - Hình thức: Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả, chữ viết sạch đẹp.  \* Yêu cầu cụ thể:  a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn:  Đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau theo chủ đề.  b. Xác định đúng chủ đề:  c. Triển khai vấn đề phù hợp:  Giới thiệu được vấn đề nghị luận: vai trò của tình bạn  - Giải thích: Tình bạn là tình cảm trong sáng, cao quý và chân thành và nó giúp ta vượt qua những khó khăn trong cuộc sống.  - Vai trò của tình bạn: Bạn bè là người luôn bên cạnh ta những lúc ta buồn nhất, bạn chia ngọt sẻ bùi, an ủi động viên ta những lúc yếu lòng.  - Trong cuộc sống, không ít lần ta vấp ngã, ta đau khổ và tuyệt vọng. Bạn đã luôn ở bên cạnh ta và giúp ta vượt qua những khó khăn.  - Những người bạn tốt luôn đồng hành cùng ta trên con đường thành công, giúp nhau cùng tiến bộ. Và bạn là những người mỉm cười, chia vui cùng ta ở cuối con đường thành công.  - Nhận thức hành động bản thân.  d. Sáng tạo: Học sinh có cách thể hiện riêng, độc đáo trong sự tìm tòi nội dung và hình thức diễn đạt.  e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **II. Các tiêu chí về nội dung bài viết: 5,0 điểm** | | | |
| 1. Yêu cầu chung:  Hiểu đúng đề: Nghị luận về nhân vật trong truyện.  - Học sinh viết được bài văn nghị luận theo yêu cầu.  - Xác định cấu trúc của văn bản (3 phần), dự định phân đoạn và cách trình bày các đoạn văn. | | | |
| 2. Yêu cầu cụ thể:  Cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | | | |
| **Mở bài** | | **I. Mở bài**  - Giới thiệu tác giả: Nguyễn Quang Sáng và truyện “Chiếc lược ngà”  - Nêu NDNL:+ Truyện thể hiện cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh. Đặc biệt là tình cảm cao đẹp của bé Thu dành cho ông Sáu | 0,5 |
| **Thân bài** | | **Diễn biến tâm lí và tình cảm của bé Thu.**  ***Trước khi nhận ra cha:***  - Thu thương cha như thế. Ta tưởng chừng như khi được gặp cha, nó sẽ bồi hồi, sung sướng và sà vào vòng tay của ba nó nũng nịu với tình cảm mãnh liệt hơn bao giờ hết. Nhưng không,Thu đã làm cho người đọc phải bất ngờ qua hành động quyết liệt không chịu nhận ông Sáu là ba. “Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn…ngơ ngác, lạ lùng...”. Khi ông Sáu đến gần, giọng lặp bặp run run: “Ba đây con! Ba đây con” thì “Con bé thấy lạ quá, mặt bỗng tái đi,rồi vụt chạy và kêu thét lên: Má! Má !”.  - Suốt ba ngày, ông Sáu chẳng đi đâu xa, muốn ở bên con vỗ về, chăm sóc, bù đắp cho con sự thiếu thốn tình cảm. Song, ông càng xích lại gần thì nó càng tìm cách xa lánh, nhất định không gọi một tiếng “ba”.  + Khi má dọa đánh bắt kêu “ba” vào ăn cơm, nó nói trổng: “Vô ăn cơm!”; “Cơm chín rồi!”; “Con kêu rồi mà người ta không nghe”. Hai tiếng “người ta” làm ông Sáu đau lòng đến mức không khóc được, chỉ khe khẽ lắc đầu cười.  + Đến bữa sau, má giao cho nó nhiệm vụ ở nhà trông nồi cơm,nó không thể tự chắt nước. Tưởng chừng nó phải cầu cứu đến người lớn, phải gọi “ba”. Nhưng quyết không, nó vẫn nói trổng “Cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái!”.Bác Ba mở đường cho nó, nhưng nó không để ý, nó lại kêu “Cơm sôi rồi, nhão bây giờ!”. Ông Sáu cứ vẫn ngồi im. Và nó đã tự mình làm lấy công việc nguy hiểm và quá sức, mà nhất định không chịu nhượng bộ, nhất định không chịu cất lên cái tiếng mà ba nó mong chờ.  + Đỉnh điểm của kịch tính: bé Thu hất cái trứng cá mà ông Sáu đã gắp cho nó, làm cơm văng tung tóe. Ông Sáu không thể chịu đựng nổi nữa trước thái độ lạnh lùng của đứa con gái mà ông hết mực yêu thương, ông đã nổi giận và chẳng kịp suy nghĩ , ông vung tay đánh vào mông nó. Bị ông Sáu đánh,Thu không khóc, gắp lại trứng cá rồi bỏ sang nhà ngoại, lúc đi còn cố ý khua dây lòi tói kêu rổn rảng.  - Những chi tiết bình thường mà tinh tế này chứng tỏ nhà văn rất thấu hiểu tâm lí trẻ em. Trẻ con vốn rất thơ ngây nhưng cũng đầy cố chấp,nhất là khi chúng có sự hiểu lầm, chúng kiên quyết chối từ tình cảm của người khác mà không cần cân nhắc, nhất là với một cô bé cá tính, bướng bỉnh như Thu. Người đọc nhiều khi thấy giận em, thương cho anh Sáu. Nhưng thật ra em vẫn là cô bé dễ thương. Bởi nguyên nhân sâu xa của sự chối từ ấy vẫn là tình yêu ba.Tình yêu đến tôn thờ, trung thành tuyệt đối với người ba trong tấm ảnh chụp chung với má - người ba với gương mặt không có vết thẹo dài.***Khi nhận ra cha:*** Tình yêu ba trong bé Thu đã trỗi dậy mãnh liệt vào cái giây phút bất ngờ nhất, giây phút ông Sáu lên đường trong nỗi đau vì không được con đón nhận.  - Bằng sự quan sát tinh tế, bác Ba là người đầu tiên nhận ra sự thay đổi của Thu trong “vẻ mặt sầm lại buồn rầu”, “đôi mắt như to hơn nhìn với vẻ nghĩ ngợi sâu xa”. Điều đó cho thấy trong tâm hồn đứa trẻ nhạy cảm như Thu đã có ý thức về cảm giác chia li, giây phút này em thèm biểu lộ tình yêu với ba hơn hết, nhưng sự ân hận về những gì mình đã làm ba buồn khiến em không dám bày tỏ. Để rồi tình yêu ba trào dâng mãnh liệt trong em vào khoảnh khắc ba nhìn em với cái nhìn trìu mến, giọng nói ấm áp “thôi, ba đi nghe con!”.  - Đúng vào lúc không một ai ngờ tới, kể cả ông Sáu, Thu thốt lên tiếng kêu thét “Ba...a...a...ba!”. “Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và ruột gan mọi người nghe thật xót xa. Đó là tiếng “ba” nó cố kìm nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng “ba” như vỡ tung ra từ đáy lòng nó”. Tiếng gọi thân thương ấy đứa trẻ nào cũng gọi đến thành quen nhưng với cha con Thu là nỗi khát khao của 8 năm trời xa cách thương nhớ. Đó là tiếng gọi của trái tim,của tình yêu trong lòng đứa bé 8 tuổi mong chờ giây phút gặp ba.  - Đi liền với tiếng gọi là những cử chỉ vồ vập, cuống quýt trong nỗi ân hận của Thu: chạy xô tới, nhảy thót lên, dang chặt hai tay ôm lấy cổ ba, hôn ba cùng khắp, hôn tóc, hôn cổ, hôn vai, hôn cả vết thẹo dài trên má,khóc trong tiếng nấc, kiên quyết không cho ba đi...Cảnh tượng ấy tô đậm thêm tình yêu mãnh liệt, nỗi khát khao mong mỏi mà Thu dành cho ba. Phút giây ấy khiến mọi người xung quanh không ai cầm được nước mắt và bác Ba “bỗng thấy khó thở như có bàn tay ai nắm chặt trái tim mình”.  - Dường như nhà văn Nguyễn Quang Sáng cũng muốn kéo dài thêm giây phút chia ly của cha con Thu trong cảm nhận của người đọc bằng cách rẽ mạch truyện sang một hướng khác, để bác Ba nghe bà ngoại Thu kể lại cuộc chuyện trò của hai bà cháu đêm qua. Chi tiết này vừa giải thích cho ta hiểu thái độ bướng bỉnh không nhận ba hôm trước của bé Thu và sự thay đổi trong hành động của em hôm nay. Như vậy, trong lòng cô bé, tình yêu dành cho ba luôn là một tình cảm thống nhất, mãnh liệt. Dù cách biểu hiện tình yêu ấy thật khác nhau trong hai hoàn cảnh, nhưng nó vẫn xuất phát trừ một cội nguồn trong trái tim đứa trẻ luôn khao khát tình cha. Tuy nhiên, Thu trước sau vẫn chỉ là một cô bé ngây thơ, em đồng ý cho ba đi để ba mua một chiếc lược, món quà nhỏ mà bất cứ em bé gái nào cũng ao ước. Bắt đầu từ chi tiết này, chiếc lược ngà bước vào câu chuyện, trở thành một chứng nhân âm thầm cho tình cha con thiêng liêng, bất tử.  => Qua những biểu hiện tâm lí và hành đông của bé Thu,người đọc cảm nhận được tình cảm sâu sắc, mạnh mẽ nhưng cũng thật dứt khoát,rạch ròi của bé Thu. Sự cứng đầu, tưởng như ương ngạnh ở Thu là biểu hiện của một cá tính mạnh mẽ ( cơ sở để sau này trở thành một cô giao liên mưu trí, dũng cảm). Tuy nhiên, cách thể hiện tình cảm của em vẫn rất hồn nhiên, ngây thơ.  => Qua những diễn biến tâm lí của Thu, ta thấy tác giả đã tỏ ra rất am hiểu tâm lí trẻ thơ và diễn tả rất sinh động với tấm lòng yêu mến,trân trọng những tình cảm trẻ thơ. | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Kết bài** | | - Khẳng định giá trị của tác phẩm.  - Tình cảm của em dành cho tác phẩm cũng như bài văn: Sau khi học xong truyện Chiếc lược ngà, em thấy tình cảm cha con nói riêng, tình cảm gia đình nói chung là tình cảm cao quý. Lớp trẻ chúng ta hôm nay được sống trong hòa bình không thể không nhớ đến sự hi sinh của những người như ông Sáu. Mọi người phải sống và làm việc sao cho xứng đáng với các tình cảm cao quý đó. Đây cũng là truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc: “Uống nước nhớ nguồn” cần kế thừa và gìn giữ, phát huy. | 0,5 |
| **Các tiêu chí khác cho nội dung phần II viết bài văn: 1,0 điểm** | | | | |
| Hình thức | Trình bày sạch, bố cục rõ ràng, diễn đạt lưu loát, ít mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn đạt. | | 0,25 | |
| Sáng tạo | Có cách diễn đạt mới mẻ, hấp dẫn, sinh động.  Bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | | 0,5 | |
| Lập luận | Bài làm cần tập trung vào vấn đề cần nghị luận. Nghi luận theo một trình tự hợp lý, logic giữa các phần, có sự liên kết. | | 0,25 | |

**Đề 2:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Các tiêu chí về nội dung bài kiểm tra phần đọc hiểu: 5,0 điểm** | | | |
| **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | | - PTBĐ: Biểu cảm | 0,5 |
| - Nội dung:  + Những kỉ niệm đẹp của tuổi thơ bên mái trường, thầy cô, bạn bè.  + Từ đó tác giả khẳng định, trân trọng giá trị cao đẹp của những kỉ niệm tuổi thơ, khơi gợi ở mọi người tình yêu, sự nâng niu kí ức của tuổi học trò bên thầy cô và bạn bè;  + Có ý thức xây dựng tình bạn chân thành. | 0,25  0,5  0,25 |
| **2** | | \* Phép liên kết đoạn văn được tác giả sử dụng:  - Phép thế: Tất cả, Bản nhạc đó  - Phép lặp: Bản nhạc. Phép nối: nhưng | 0,5  0,5 |
| **3** | | - Thành phần tình thái: có lẽ  - Hoặc thành phần phụ chú: bản nhạc nhẹ nhàng mà da diết khôn nguôi | 0,5 |
| **4** | | Trong đoạn trích trên tác giả đã sử dụng những biện pháp tu từ  - Liệt kê: Đứa khóc thút thít, đứa cười mắt đỏ hoe, đứa bịn rịn lặng thinh  - So sánh: Giấc mơ tuổi học trò du dương như một bản nhạc Ballad  \* Tác dụng: Làm nổi bật cảm nhận của tác giả về những kỉ niệm của tuổi thơ và khơi gợi trái tim bạn đọc tình yêu mái trường, bạn bè, thầy cô | 0,25  0,25  0,5 |
| **5** | | **\* Yêu cầu chung:**  - Hình thức: Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả, chữ viết sạch đẹp.  \* Yêu cầu cụ thể:  a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn:  Đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau theo chủ đề.  b. Xác định đúng chủ đề:  c. Triển khai vấn đề phù hợp:  Giới thiệu được vấn đề nghị luận: vai trò của ước mơ  - Giải thích: ước mơ là những khao khát cháy bỏng mà con người ta theo đuổi để đạt được mục đích.  - Vai trò của ước mơ:  + ước mơ tạo cho con người có niềm tin, nghị lực để đạt được mục tiêu mà mình đã đề ra  + ước mơ giúp ta vượt qua mọi khó khăn thử thách , nuôi niềm tin để đạt được thành công trong cuộc sống  - Nhận thức hành động bản thân: Mỗi người không ngừng học hỏi, trau dồi kĩ năng sống để biến ước mơ trở thành hiện thực  d. Sáng tạo: Học sinh có cách thể hiện riêng, độc đáo trong sự tìm tòi nội dung và hình thức diễn đạt.  e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| II. Các tiêu chí về nội dung bài viết: 5,0 điểm | | | |
| 1. Yêu cầu chung:  Hiểu đúng đề: Nghị luận về nhân vật trong truyện.  - Học sinh viết được bài văn nghị luận theo yêu cầu.  - Xác định cấu trúc của văn bản (3 phần), dự định phân đoạn và cách trình bày các đoạn văn. | | | |
| 2. Yêu cầu cụ thể:  Cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | | | |
| **Mở bài** | | **I. Mở bài**  - Giới thiệu tác giả: Nguyễn Quang Sáng và truyện “Chiếc lược ngà”  - Nêu NDNL: + Truyện thể hiện cảm động tình cha con sâu nặng và cao đẹp trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh. Đặc biệt là tình cảm cao đẹp của ông Sáu dành cho bé Thu | 0,5 |
| **Thân bài** | | Tình cha con sâu nặng và cao đẹp của ông Sáu:  - Nỗi khao khát gặp lại con sau tám năm xa cách.  + Khi gặp lại con, không chờ xuồng cập bến, ông đã “nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, bước vội vàng với những bước dài rồi dừng lại kêu to: Thu! Con” Anh vừa bước vào vừa khom người đưa tay đón chờ con… Anh không ghìm nổi xúc động….  + Khi bé Thu sợ hãi bỏ chạy, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.  - Nỗi khổ và niềm vui trong ba ngày về thăm nhà.  + Trước thái độ lạnh nhạt, ông đã đau khổ, cảm thấy bất lực:Suốt ngày anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con. Nhưng càng vỗ về, con bé càng đẩy ra. Anh mong được nghe một tiếng ba của con bé, nhưng con bé chẳng bao giờ chịu gọi. Anh đau khổ lắm nhưng chỉ “nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười” vì “khổ tâm đến nỗi không khóc được”.  + Hôm chia tay, nhìn thấy con đứng trong góc nhà, ông muốn ôm con, hôn con nhưng “sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy” nên “chỉ đứng nhìn nó” với đôi mắt “trìu mến lẫn buồn rầu”… Cho đến khi nó cất tiếng gọi Ba, ông xúc động đến phát khóc và “không muốn cho con thấy mình khóc, anh Sáu một tay ôm con,một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc của con”. -> Đây là những giọt nước mắt hạnh phúc của người cha, của người cán bộ kháng chiến.  - Tình yêu con tha thiết của ông còn được thể hiện rất sâu sắc khi ông ở khu căn cứ:  + Xa con, ông luôn nhớ con trong nỗi day dứt, ân hận ám ảnh vì mình đã lỡ tay đánh con.  + Lời dặn của con lúc chia tay đã thôi thúc ông làm cho con cây lược.  + Tác giả diễn tả tình cảm của ông Sáu xung quanh chuyện ông làm chiếc lược:  \_ Kiếm được khúc ngà voi, ông hớn hở như đứa trẻ được quà:“từ con đường mòn chạy lẫn trong rừng sâu, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe với tôi. Mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà”.  \_ Rồi ông dồn hết tâm trí và công sức vào việc làm cho con cây lược: “anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như một người thợ bạc”. Trên sống lưng lược, ông đã gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét chữ:“Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. Ông gửi vào đó tất cả tình yêu và nỗi nhớ.  \_ Nhớ con “anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt”. Ông không muốn con ông đau khi chải lược.Yêu con, ông Sáu yêu đến từng sợi tóc của con -> Chiếc lược trở thành vật thiêng liêng đối với ông Sáu, nó làm dịu đi nỗi ân hận, nó chứa đựng bao tình cảm yêu mến, nhớ thương, mong ngóng của người cha với đứa con xa cách. Cây lược ngà chính là sự kết tinh của tình phụ tử thiêng liêng.  - Ông Sáu đã hi sinh trong trận càn lớn của quân Mĩ – ngụy khi chưa kịp trao cây lược cho con gái. “Trong giờ phút cuối cùng,không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được”, tất cả tàn lực cuối cùng chỉ còn cho ông làm một việc “đưa tay vào túi, móc cây lược” đưa cho người bạn chiến đấu. Đó là điều trăng trối không lời nhưng nó thiêng liêng hơn cả những lời di chức. Nó là sự ủy thác, là ước nguyện cuối cùng, ước nguyện của tình phụ tử. Và bắt đầu từ giây phút ấy, cây lược của tình phụ tử đã biến người đồng đội của ông Sáu thành một người cha thứ hai của bé Thu  => Qua nhân vật ông Sáu, người đọc không chỉ cảm nhận tình yêu con tha thiết sâu nặng của ngườicha chiến sĩ mà còn thấm thía bao đau thương mất mát đối với những em bé, những gia đình. Tình yêu thương con của ông Sáu còn như một lời khẳng định: Bom đạn của kẻ thù chỉ có thể hủy diệt được sự sống của con người, còn tình cảm của con người – tình phụ tử thiêng liêng thì không bom đạn nào có thể giết chết được. | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Kết bài** | | - Khẳng định giá trị của tác phẩm.  - Tình cảm của em dành cho tác phẩm cũng như bài văn: Sau khi học xong truyện Chiếc lược ngà, em thấy tình cảm cha con nói riêng, tình cảm gia đình nói chung là tình cảm cao quý. Lớp trẻ chúng ta hôm nay được sống trong hòa bình không thể không nhớ đến sự hi sinh của những người như ông Sáu. Mọi người phải sống và làm việc sao cho xứng đáng với các tình cảm cao quý đó. Đây cũng là truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc: “Uống nước nhớ nguồn” cần kế thừa và gìn giữ, phát huy. | 0,5 |
| **Các tiêu chí khác cho nội dung phần II viết bài văn: 1,0 điểm** | | | | |
| Hình thức | Trình bày sạch, bố cục rõ ràng, diễn đạt lưu loát, ít mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn đạt. | | 0,25 | |
| Sáng tạo | Có cách diễn đạt mới mẻ, hấp dẫn, sinh động.  Bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | | 0,5 | |
| Lập luận | Bài làm cần tập trung vào vấn đề cần nghị luận. Nghi luận theo một trình tự hợp lý, logic giữa các phần, có sự liên kết. | | 0,25 | |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |  | **Cộng** |
| **Phần**  **Đọc – hiểu** | - Nhận PTBĐ | - Xác định được BPTT và nêu tác dụng.  - Hiểu ý nghĩa thông điệp. |  |  |  |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ %*** | *Số câu:1*  *điểm: 1,0*  *= 10 %* | *Số câu: 2*  *điểm: 2,0*  *= 20 %* |  |  |  | *Số câu:3*  *3,0 điểm*  *= 30%* |
| **Phần**  **Làm văn** |  |  | - Viết được đoạn văn NLXH | - Viết được bài văn nghị luận VH hoàn chỉnh. |  |  |
| ***Số câu***  ***Số điểm***  ***Tỉ lệ %*** |  |  | *Số câu: 1*  *2.0 điểm*  *= 20 %* | *Số câu: 1*  *5.0 điểm*  *= 50 %* |  | *Số câu: 2*  *7.0 điểm*  *= 70 %* |
| **TS câu**  **TS điểm**  ***Tỉ lệ %*** | **Số câu: 1**  **Số điểm: 1,0**  **= 10 %** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 2,0**  **= 20%** | **Số câu: 2**  **Số điểm: 7,0**  **= 70 %** | |  | **Số câu: 5**  **10 điểm**  **= 100%** |

**ĐỀ BÀI 1**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm):**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu**:   
*Một chàng trai trẻ đến xin học một ông giáo già với tâm trạng bi quan và chỉ thích phàn nàn. Đối với anh, cuộc sống là một chuỗi ngày buồn chán, không có gì thú vị.  
Một lần, khi chàng trai than phiền về việc mình học mãi mà không tiến bộ, người thầy im lặng lắng nghe rồi đưa cho anh một thìa muối thật đầy và một cốc nước nhỏ.  
- Con cho thìa muối này vào cốc nước và uống thử đi.  
Lập tức, chàng trai làm theo.  
- Cốc nước mặn chát. Chàng trai trả lời.  
Người thầy lại dẫn anh ra một hồ nước gần đó và đổ một thìa muối đầy xuống nước:  
- Bây giờ con hãy nếm thử nước trong hồ đi.  
- Nước trong hồ vẫn vậy thôi, thưa thầy. Nó chẳng hề mặn lên chút nào – Chàng trai nói khi múc một ít nước dưới hồ và nếm thử.  
Người thầy chậm rãi nói:  
-Con của ta, ai cũng có lúc gặp khó khăn trong cuộc sống. Và những khó khăn đó giống như thìa muối này đây, nhưng mỗi người hòa tan nó theo một cách khác nhau. Những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước thì nỗi buồn không làm họ mất đi niềm vui và sự yêu đời. Nhưng với những người tâm hồn chỉ nhỏ như một cốc nước, họ sẽ tự biến cuộc sống của mình trở thành đắng chát và chẳng bao giờ học được điều gì có ích.*

(Theo *Câu chuyện về những hạt muối*- vietnamnet.vn, 17/06/2015)

**Câu 1(0.5 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản ?   
**Câu 2 (0.5 điểm):** Em hiểu gì về các chi tiết, hình ảnh “thìa muối”, “ hòa tan”  trong văn bản ?

**Câu 3(1.0 điểm):** Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu : *" những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước thì nỗi buồn không làm cho họ mất đi niềm vui và sự yêu đời”?*

**Câu 4 (1.0 điểm)**: Em rút ra bài học gì có ý nghĩa cho bản thân từ văn bản trên?

**PHẦN II-TẬP LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm**) : Từ nội dung câu chuyện ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn ( khoảng 200 chữ) suy nghĩ về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.

**Câu 2 (5.0 điểm):** Cảm nhận về hình ảnh những cô thanh niên xung phong trong đoạn trích sau:

*… “Còn chúng tôi thì chạy trên cao điểm cả ban ngày. Mà ban ngày chạy trên cao điểm không phải chuyện chơi. Thần chết là một tay không thích đùa. Hắn ta lẩn trong ruột những quả bom. Tôi bây giờ còn một vết thương chưa lành miệng ở đùi. Tất nhiên, tôi không vào viện quân y. Việc nào cũng có cái thú của nó. Có ở đâu như thế này không: Đất bốc khói, không khí bàng hoàng, máy bay đang ầm ì xa dần. Thần kinh thì căng như chão, tim đập bất chấp cả nhịp điệu, chân chạy mà vẫn biết rằng khắp xung quanh có nhiều quả bom chưa nổ. Có thể nổ bây giờ, có thể chốc nữa. Nhưng nhất định sẽ nổ... Rồi khi xong việc, quay lại nhìn cảnh đoạn đường một lần nữa, thở phào, chạy về hang. Bên ngoài nóng trên 30 độ chui vào hang là sà ngay đến một thế giới khác. Cái mát lạnh làm toàn thân rung lên đột ngột. Rồi ngửa cổ uống nước, trong ca hay trong bi đông. Nước suối pha đường. Xong thì nằm dài trên nền ẩm, lười biếng nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn nhỏ mà lúc nào cũng có pin đầy đủ. Có thể nghe, có thể nghĩ lung tung.*

*Hình như ta sắp mở chiến dịch lớn. Đêm nào xe cũng đi nườm nượp ngoài đường. Ban đêm chúng tôi được ngủ. Nhưng mấy đêm nay thì chịu. Đứa nào cũng leo tót lên trọng điểm, cầm xẻng xúc, nói vài câu buồn cười với một anh lái xe nào đó. Chỉ khổ đứa phải trực máy điện thoại trong hang”.*

**(Trích: *Những ngôi sao xa xôi* - Lê Minh Khuê)**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm):**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên: **Tự sự** | **0.5** |
| **Câu 2:**  -Hình ảnh “*thìa muối*” tượng trưng cho khó khăn, thử thách, những nỗi buồn đau, phiền muộn mà con người gặp phải trong cuộc đời  - Chi tiết “ *hòa tan*” là thái độ sống, cách giải quyết những khó khăn, thách thức, những buồn đau, phiền muộn của mỗi người | **0.5** |
| **Câu 3:**  Chỉ ra:  - Biện pháp tu từ so sánh: *" những người có tâm hồn rộng mở giống như một hồ nước”*  - Hiệu quả:  + Tạo ra cách diễn đạt giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm, tăng sức thuyết phục cho lời văn.  + Khẳng định những con người có thái độ sống tích cực, luôn lạc quan, yêu đời, mở rộng tấm lòng, biết chia sẻ với mọi người xung quanh, luôn có niêm tin vào bản thân và mọi người dù cuộc sống gặp chông gai, trắc trở | **0.25**  **0.25**  **0.5** |
| **Câu 4:**  *Bài học rút ra*: Cuộc sống luôn có những khó khăn và thử thách, thành công phụ thuộc rất lớn vào thái độ sống của mỗi người.Thái độ sống tích cực sẽ giúp chúng ta có được niềm tin, sức mạnh, bản lĩnh, giúp ta khám phá khả năng vô hạn của bản thân.  - Chúng ta không nên sống bi quan, chán nản mà phải sống lạc quan, yêu đời, hãy mở rộng tâm hồn giống như hồ nước để nỗi buồn sẽ vơi đi và niềm vui được nhân lên khi hoà tan…. | **0.5**  **0.5** |

**PHẦN II. LÀM VĂN (7.0 điểm):**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **1. Về hình thức:**  - Đảm bảo thể thức của một đoạn văn nghị luận xã hội - Nghị luận về một khía cạnh của vấn đề: ***Ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.***  (*Nếu thí sinh không viết theo hình thức đoạn văn; hoặc bài viết không bàn về một khía cạnh của vấn đề mà* ***viết dưới hình thức bài văn thu gọn lại: trừ 0.5 điểm***)*.*  - Xác định đúng vấn đề nghị luận xã hội: nghị luận một vấn đề tư tưởng, đạo lí.  - Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng. *(Nếu thiếu dẫn chứng: trừ 0,25 điểm)*  - Chính tả, dùng từ đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |  |
| **2. Về nội dung:**  \***Giải thích vấn đề:**  - Lạc quan là một trạng thái cảm xúc tích cực, luôn yêu đời, xem cuộc đời là đáng sống, luôn giữ một niềm tin, hi vọng về những điều tốt đẹp dù cuộc sống gặp nhiều khó khăn, phiền muộn, gian truân.  **\*Bàn luận vấn đề:**  **-** Vì sao con người cần phải có tinh thần lạc quan:  + Cuộc sống có muôn vàn khó khăn, thử thách, sống lạc quan giúp con người có cái nhìn sáng suốt, trí tuệ minh mẫn, hành động đúng đắn để giải quyết mọi việc một cách tốt đẹp.  + Sống lạc quan giúp con người trở nên can đảm, tự tin vào bản thân, tâm hồn phong phú, rộng mở, sống có ích, họ luôn học hỏi được những kinh nghiệm quí giá kể cả trong thành công hay thất bại.  + Thái độ sống lạc quan giúp mỗi người luôn nhận ra mặt tích cực của mọi vấn đề, nhận ra những cơ hội mà người sống bi quan không thể nhận ra, từ đó gặt hái được những thành công trong cuộc sống.  + Lạc quan là biểu hiện của thái độ sống đẹp, được mọi người yêu quí, trân trọng.  -Trong cuộc sống có biết bao người phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách nhưng họ luôn lạc quan, kiên cường vượt lên và chiến thắng  *( HS lấy dẫn chứng để chứng minh cho mỗi ý của vấn đề nghị luận)*  - Mở rộng vấn đề: Cần lên án những người sống bi quan, gặp khó khăn là chán nản, buông xuôi, họ sẽ thất bại trong cuộc sống. Tuy nhiên, lạc quan không phải là luôn nhìn cuộc đời bằng lăng kính màu hồng, thậm chí mù quáng trước những vấn đề đặt ra trong cuộc sống.  - **Bài học nhận thức và hành động**:  + Cần nuôi dưỡng, phát huy tinh thần lạc quan, thực hiện ước mơ trong cuộc sống, hãy có niềm tin vào bản thân, không gục ngã trước khó khăn, có ý chí nghị lực vươn lên, biết chia sẻ với mọi người và luôn tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc đời.  + Liên hệ bản thân. | **0.25**  **1.5**  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  **0.25** |

**Câu 2 (5.0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.** Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: có đầy đủ: Mở bài, thân bài, kết bài.  **2.** Xác định đúng vấn đề nghị luận | **0.25**  **0.25** |
| **3.** Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.  Học sinh có thể chọn bố cục bài viết một cách sáng tạo khác nhau nhưng việc phân tích phải hướng vào yêu cầu của đề.  - Bài làm cần đảm bảo các ý sau: | **4.0** |
| **a. Mở bài:** Giới thiệu thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận. | **0.5** |
| **b. Thân bài:**  **\* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm...**  **\* Hoàn cảnh sống và chiến đấu của các nữ thanh niên xung phong:**  - Họ là ba cô gái thanh niên xung phong thuộc tổ trinh sát mặt đường trực tiếp hoạt động trên tuyến đường Trường Sơn những năm chống Mĩ đầy ác liệt.  - Công việc trinh sát, phá bom lại càng đặc biệt nguy hiểm. Họ phải chạy trên cao điểm giữa ban ngày, phơi mình ra giữa vùng trọng điểm đánh phá của máy bay địch,... Đó là môt công việc phải mạo hiểm với cái chết, luôn căng thẳng thần kinh, đòi hỏi sự dũng cảm và bình tĩnh hết sức. | 0.25  0.25 |
| **\* Vẻ đẹp tâm hồn của ba cô gái thanh niên xung phong:**  **- Lí tưởng sống đẹp:**  Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, họ rời xa gia đình, xa mái trường, tình nguyện vào cái nơi mà sự sống chết chỉ diễn ra trong gang tấc. Vì lí tưởng giải phóng miền Nam thống nhất đất nước họ hi sinh tuổi thanh xuân, hạnh phúc cá nhân và không tiếc máu xương  - **Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, lòng dũng cảm, gan dạ không sợ gian khổ hi sinh:**  Cũng như bao nữ thanh niên xung phong khác, cả ba cô gái đều có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, lòng dũng cảm, gam dạ không sợ gian khổ hi sinh:  **- Lạc quan, yêu đời, dễ xúc cảm, giàu mơ ước, hồn nhiên, vô tư:** Cuộc sống chiến đấu ở chiến trường thật gian khổ, hiểm nguy nhưng họ luôn lạc quan, yêu đời. Giữa nơi khốc liệt của chiến trường họ vẫn có những phút nghỉ ngơi, nghe đài, ca hát,...  => **Đánh giá:** Cuộc sống và chiến đấu nơi chiến đấu nơi chiến trường đã tôi luyện cho những cô gái lòng gan dạ, dũng cảm trong chiến đấu mà vẫn không làm mất đi sự hồn nhiên, vô tư trong cuộc sống. Những người như họ thật đáng trân trọng biết bao! Đó cũng là những vẻ đẹp đáng quý của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mĩ. | **2.25**  0.25  1.0  0.75  0.25 |
| **\* Đánh giá về nghệ thuật:**  **-** Đoạn truyện viết bằng hình thức tự truyện qua lời của nhân vật chính, thể thiện điểm nhìn toàn diện và mọi diễn biến của cuộc chiến.  - Lời văn chân thực giàu hình ảnh, tái hiện đầy đủ chân thực về một thời máu lửa  - Cách kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn; ngôn ngữ mộc mạc, giản dị, trẻ trung. | 0.25 |
| **c. Kết bài:**  - Khái quát hình tượng ba nữ thanh niên  => Họ là hình ảnh tiêu biểu của thế hệ trẻ Việt Nam trên tuyến đường Trường Sơn | **0.5** |
| **4. Sáng tạo**: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận  **5. Chính tả, dùng từ đặt câu:** đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | **0.25**  **0.25** |